

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 230/2024/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2024, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Đàm Thị P, sinh năm 2000.

Địa chỉ: TDP S, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

**Bị đơn:** Anh Tạ Văn D, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đàm Thị P và anh Tạ Văn D.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Chị Đàm Thị P và anh Tạ Văn D thuận tình ly hôn.
  - Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con sau khi ly hôn:

Chị Đàm Thị P và anh Tạ Văn D thỏa thuận: Chị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Tạ Đàm Minh K, sinh ngày 17/6/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

*Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:* Chị Đàm Thị P và anh Tạ Văn D tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

*Về quyền thăm nom con:* Anh Dũng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Án phí ly hôn sơ thẩm:* Chị Đàm Thị P tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước, được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001671 ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả cho chị P 150.000 đồng số tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6;7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Bình;
- UBND thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thủy**

